TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 27 tháng 12 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 119/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Hồng N**, sinh năm 1986.
Địa chỉ: Khu x, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Cảnh C**, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Xóm x, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Cảnh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Cảnh C thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Cảnh C có 02 con chung là Nguyễn Quang H, sinh ngày 04/9/2012 và Nguyễn Quang T, sinh ngày 24/9/2015. Sau khi ly hôn, chị Bùi Hồng N nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Quang T. Anh Nguyễn Cảnh C nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Quang H. Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Cảnh C đều chưa có yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Cảnh C có quyền thăm nom con chung mà

mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Chị Bùi Thị N nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0004785 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc; chị Bùi Thị N còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND TT M – Tân Lạc – Hòa Bình;

(Nơi đăng ký kết hôn ngày 31/12/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Cao Sơn